

TÌNH HÌNH PHÁT TRIỂN MỘT SỐ LĨNH VỰC NÔNG NGHIỆP CHỦ YẾU Ở CHÂU PHI

Nguyễn Ngọc Tri*

1. Tình hình sản xuất nông nghiệp của châu Phi hiện nay

* Sản xuất ngũ cốc

Theo nghiên cứu mới nhất của Ngân hàng Thế giới (2007), sản xuất ngũ cốc của khu vực châu Phi đang nằm trong tình trạng trì trệ và khủng hoảng so với các khu vực khác trên thế giới. Trong khi đó, các nước thuộc khu vực Đông Á và Thái Bình Dương, sản lượng lúa gạo tăng từ 4 - 5 tấn/ha năm 2003, thì sản lượng lúa gạo ở khu vực châu Phi cận Sahara chỉ đạt khoảng 1 tấn/ha trong giai đoạn 1991 - 2003. Chỉ riêng một số nước ở khu vực Đông Phi và Tây Phi mới có thể thu hoạch trên 2 tấn/ha từ năm 2000. Trong khi đó, Môricô hầu như chẳng sản xuất ra được tấn lúa gạo nào trong giai đoạn 1979-2004, buộc phải nhập khẩu gạo từ các nước láng giềng và các nước khác trên thế

giới. So với năm 1979, sản lượng ngũ cốc của các nước châu Phi tăng qua các năm, nhưng khả năng tăng không đáng kể và không ổn định do phải gánh chịu các đợt hạn hán kéo dài của các năm 1983, 1992 và 2002.

Lúa mì đóng một vai trò quan trọng trong phát triển nông nghiệp của khu vực châu Phi. Tuy nhiên, sản xuất lúa mì ở khu vực châu Phi vẫn gặp rất nhiều khó khăn với sản lượng hàng năm rất thấp. Khu vực châu Phi chỉ có thể canh tác đạt khoảng 1,5 vụ mùa/năm so với trên 3 vụ/năm của các nước đang phát triển và hơn 4 vụ/năm của các nước phát triển vào năm 2004. Hơn nữa, sản lượng lúa mì của khu vực châu Phi không ổn định qua các năm.

Ngô cũng đóng một vai trò quan trọng đối với châu Phi, đứng sau lúa gạo và lúa mì. Tuy nhiên, sản lượng ngô ở châu Phi

* Viện Nghiên cứu Châu Phi và Trung Đông

biến động thất thường trong giai đoạn 1980 - 2005. Sản xuất ngô đã có sự khác biệt lớn giữa các vùng trong khu vực châu Phi. Toàn khu vực châu Phi có khả năng canh tác trung bình ít hơn 2 vụ mùa/năm, trong khi đó Bắc Phi và Nam Phi có sự phát triển vượt bậc nhất, tương ứng là hơn 6 vụ mùa/năm và 4 vụ mùa/năm.

* Sản xuất cà phê

Trong giai đoạn 1970 – 2000, sản xuất cà phê của châu Phi dường như đình trệ. Trong khi tỉ lệ tăng sản lượng cà phê của thế giới chỉ riêng giai đoạn 1996-2003 ở mức 5,5% mỗi năm thì ở châu Phi con số này là -0,3%. Thị phần cà phê của châu Phi trên thị trường thế giới đã giảm một nửa từ 30,6% trong giai đoạn 1970- 1979 còn 15,8% trong giai đoạn 1996-2003. Nguyên nhân chủ yếu vẫn là do hạn hán thường xuyên xảy ra liên miên, gây mất mùa cà phê ở khu vực này. Tỉ lệ vụ mùa bị mất là 3,2%/năm giai đoạn 1996-2003.

* Các loại cây trồng khác

Dừa là sản phẩm đặc trưng của khu vực Tây Phi, là sản phẩm xuất khẩu chính của khu vực này. So với cà phê, dừa chiếm thị phần lớn, khoảng 60% thị phần toàn cầu kể từ năm 1980. Sản xuất dừa qua các năm giảm liên tục và mức tăng không cao. Mức tăng sản lượng dừa đạt 5,0%/năm, giai đoạn 1980-1989 và giảm xuống còn 3,7%/năm giai đoạn 1990-2003¹.

Ngoài những sản phẩm truyền thống trên, châu Phi cũng đã sản xuất và xuất

khẩu lượng lớn bông, trà, thuốc lá cho thị trường trong và ngoài nước. Tuy nhiên, cũng giống các sản phẩm trên, xu hướng tăng trưởng của các sản phẩm này cũng giảm kể từ thập kỷ 1970. Sản xuất của bông, trà chỉ đạt mức tương ứng là 0,6%; 3,3% trong các năm 1996-2003. Riêng sản phẩm thuốc lá giảm liên tục từ 4,9%/năm giai đoạn 1970-1979 xuống còn 2,8%/năm giai đoạn 1980-1989, chỉ đạt -3,4%/năm giai đoạn 1996-2003.

2. Hậu quả của sản xuất nông nghiệp đình trệ ở châu Phi

Nhìn chung, hầu hết sản lượng của các sản phẩm nông nghiệp đều giảm trong những thập kỷ vừa qua, gây nên tình trạng khủng hoảng nông nghiệp cho các nước châu Phi. Khả năng cung cấp sản phẩm giảm đi và không đáp ứng đủ nhu cầu trong các nước. Nông nghiệp ở châu lục này phải đối mặt với tình trạng đất trồng bị khủng hoảng nghiêm trọng. Nhiều loại cây trồng vẫn canh tác trên những vùng đất kém phì nhiêu. Hàng năm, mỗi hecta đất trồng ở châu Phi lại mất một số lượng nhất định các loại khoáng chất như nitơ, phốt pho, kali. Khả năng sử dụng phân bón ở châu Phi thường hạn chế và kém hiệu quả. Người dân châu Phi chỉ dùng mức phân bón hạn chế là 9kg/ha, trong khi ở châu Mỹ Latinh, người ta dùng 86kg/ha và 104kg/ha ở châu Á và 142kg/ha ở Đông Nam Á (Kelly 2006)². Mặc dù cách sử dụng phân bón được cải thiện trong thập niên vừa qua, nhưng do

các quản lý kém hiệu quả và không thích hợp nên đã không cải thiện phần nào cho năng suất lao động nông nghiệp.

Những hậu quả chủ yếu do sản xuất nông nghiệp đình trệ ở châu Phi là:

Thứ nhất, nông nghiệp không đáp ứng được nhu cầu cung cấp lương thực cho người dân

Tính đến thời điểm hiện nay, châu Phi vẫn không cung cấp đủ nguồn lương thực thực phẩm cho người dân sống trên châu lục này. Nguồn cung hầu như không đủ và thất thường. Sản lượng ngũ cốc trung bình trong vòng 45 năm qua vẫn duy trì ở mức dưới 0,5 tấn/ha, trong khi tốc độ tăng dân số ở châu Phi thuộc cao nhất thế giới.

Do sự chênh lệch lớn giữa tốc độ phát triển dân số ngày càng tăng và sản lượng nông nghiệp ngày càng thấp, nên châu lục này được xếp vào hàng ngũ khu vực duy nhất có mức sản xuất lương thực giảm trong vòng 45 năm qua, không đủ đáp ứng cho nhu cầu lương thực của dân cư sống tại khu vực này. Giá trị sản lượng đạt được trên đầu người vẫn rất thấp. Năm 2003, ở châu Phi nông dân trung bình tạo ra giá trị sản lượng nông nghiệp tương đương khoảng 520 USD/năm, trong khi mức giá trị tương ứng ở châu Á là 670 USD/năm và 4100 USD/năm ở châu Mỹ Latinh (FAO, 2005). Đây là châu lục mà nông nghiệp đóng một vai trò hết sức quan trọng, là ngành chính tạo ra thu nhập cho người dân trong nền kinh tế. Tuy nhiên, so với các khu vực khác trên

thế giới, sản lượng nông nghiệp tạo ra ít ỏi đã mang lại thu nhập thấp, kéo theo khả năng trao đổi mua bán thấp. Đó cũng chính là nguyên nhân làm khu vực này khó trở thành khu vực để thu hút được nguồn đầu tư, đặc biệt cho ngành nông nghiệp.

Cùng một mốc xuất phát từ 1960, nhưng sản xuất lương thực trên đầu người của các nước trên thế giới có sự chênh lệch lớn trong hai thập kỷ vừa qua. Khủng hoảng nông nghiệp và chính trị kéo theo tình trạng nghèo đói xảy ra liên tục ở các nước, điển hình nhất tại các quốc gia: Libêria, Xiêra Lêôn, Ruanda, Burundi, Cộng hoà Côngô và Angôla. Tỷ lệ suy dinh dưỡng ở các nước châu Phi (trừ khu vực Trung Phi) chiếm từ 33-35% trong thập kỷ 1990, và 58% trong giai đoạn 1999-2001. Không dừng lại ở con số này, số dân trong tình trạng suy dinh dưỡng đã tăng từ 88 triệu người năm 1970 đến hơn 200 triệu người trong giai đoạn 1990-2001³. Cụ thể hơn, nước có tỷ lệ suy dinh dưỡng cao nhất trong giai đoạn này là Cộng hoà Côngô; Mặc dù tại các nước Tây Phi, tỷ lệ suy dinh dưỡng đã giảm từ 21% giai đoạn 1991-1992 xuống còn 15% giai đoạn 1999-2001⁴, nhưng tại Đông Phi và Nam Phi tỷ lệ suy dinh dưỡng vẫn duy trì ở mức cao khoảng.

Những nhân tố khách quan ảnh hưởng trực tiếp đến tình trạng không đảm bảo cung cấp lương thực của các nước châu Phi là khí hậu, hoàn cảnh địa lý. Hạn hán kéo dài thường xuyên diễn ra ở châu Phi. Khoảng giữa những năm 1970 và 1995,

lượng nước dự trữ của châu Phi đã giảm 2,8 lần⁵. Các quốc gia vùng ven biển cũng gánh chịu những ảnh hưởng liên quan đến xói mòn, lũ lụt và sụt lún bờ biển. Thêm vào đó, những biến đổi khí hậu đang làm thay đổi quy luật tự nhiên, đặc điểm sinh thái và gây ra các cuộc khủng hoảng lớn cho ngành nông nghiệp ở vùng ven biển nhiệt đới châu Phi. Với nền nông nghiệp hoàn toàn phụ thuộc vào lượng mưa tự nhiên, cuộc sống của cư dân châu Phi dễ bị ảnh hưởng mạnh mẽ bởi sự biến đổi chu kỳ thủy văn ở các nước này.

Thứ hai, những đóng góp của ngành nông nghiệp trong nền kinh tế bị giảm dần.

Khả năng đóng góp vào GDP của ngành nông nghiệp ở các khu vực Châu Phi giảm dần qua các năm, từ 31,9%/năm giai đoạn 1969-1971 xuống 28,7%/năm giai đoạn 1989-1991 và gần đây nhất là 28,4% giai đoạn 2002-2004. Tính theo khu vực địa lý, các nước kém phát triển thuộc khu vực châu Phi cận Xahara có mức đóng góp của nông nghiệp trong GDP tăng từ 38,5%/năm giai đoạn 1989-1991 lên 38,8%/năm giai đoạn 2002-2004, tuy nhiên mức tăng đó cũng không đáng kể. Còn hầu hết các nước thuộc các vùng khác của châu Phi đều giảm liên tục tương ứng với 2 giai đoạn trên như sau: Bắc Phi 16%/năm xuống 13,6%/năm; các nước châu Phi cận Xahara khác 27,1%/năm xuống 26,6%/năm.

Trao đổi thương mại nông phẩm của các nước châu Phi cũng gặp nhiều hạn chế so

với các nước đang phát triển khác. Trong hai thập kỷ vừa qua, nền nông nghiệp châu Phi gặp nhiều sự cạnh tranh lớn trong quan hệ thương mại với các nước. Với nguồn thu nhập thấp, chi phí giao dịch thị trường cao khiến giá cả của sản phẩm nông nghiệp ở châu Phi cao hơn nhiều so với các nước khác trên thế giới. Vì vậy, châu Phi luôn đối mặt với những thách thức thương mại trong lĩnh vực nông nghiệp. Nhiều quốc gia thuộc khu vực châu Phi cận Xahara có truyền thống xuất khẩu các loại sản phẩm vùng nhiệt đới như cây dứa, cà phê, bông, chè và thuốc lá. Kim ngạch xuất khẩu 5 loại cây này chiếm 60%⁶ tổng giá trị xuất khẩu sản phẩm nông nghiệp của khu vực. Trong khi giá trị xuất khẩu của thế giới của 5 loại sản phẩm này tăng 120% trong giai đoạn từ 1970 đến nay, thì thị phần thị trường của các nước thuộc khu vực châu Phi cận Xahara giảm từ 22% xuống còn 14% trong những năm đầu thế kỷ XXI. Nếu các quốc gia này có mức tăng tương đồng với mức tăng của thế giới thì giá trị xuất khẩu hàng năm sẽ đạt đến 8,8 triệu USD thay vì 5,6 triệu USD như thực tế đã diễn ra trong vòng 25 năm qua. Nguyên nhân chính của sự sụt giảm này là giá trị xuất khẩu của cà phê giảm không chỉ do tác động từ phía giá cả giảm mà các nước còn không sản xuất đủ sản lượng để phục vụ cho nhu cầu xuất khẩu. Giá cả của hai sản phẩm xuất khẩu chính là cây cà phê và dứa biến động mạnh trong giai đoạn 1980 đến 2005.

Hầu hết sản lượng xuất khẩu của các nước đều giảm mạnh. So với giai đoạn 1970-1974, sản lượng xuất khẩu đã giảm đi một nửa vào giai đoạn 2000-2004, đặc biệt là Angola, giảm mạnh nhất từ 195.037 triệu tấn giai đoạn 1970-1974 xuống còn 1.157 triệu tấn trong các năm 2000-2003.

Thứ ba, nông nghiệp đình trệ đã tác động tiêu cực đến sự phát triển của các vùng nông thôn châu Phi

Cơ sở vật chất là một trong những nhân tố quan trọng ảnh hưởng đến sản xuất ngành nông nghiệp và cũng là nguồn đầu vào chủ yếu thúc đẩy phát triển nông nghiệp ở khu vực châu Phi. Hầu hết các nước châu Phi đều là những nước kém phát triển nhất. Thực tế cho thấy ngành nông nghiệp ở đây vẫn được sản xuất với cơ sở vật nghèo nàn, lạc hậu. Các nước không chú trọng đầu tư vào hệ thống đường xá ở nông thôn, điện thoại và ngay cả đến nguồn điện cũng bị thiếu trầm trọng, gây ảnh hưởng đến quá trình trồng trọt và sản xuất nông nghiệp.

Hệ thống giao thông ở nông thôn của hầu hết các nước châu Phi không đủ đáp ứng nhu cầu cho hoạt động sản xuất và sinh hoạt của người dân. Đồng thời, hệ thống tưới tiêu cho đất trồng cũng kém phát triển.

Theo thống kê cho thấy khoảng 4% đất trồng ở Châu Phi được tưới tiêu. Đây là con số quá thấp so với những đóng góp cần phải có của ngành nông nghiệp châu Phi trong nền kinh tế.

Hơn nữa, nền nông nghiệp châu Phi đang gặp phải sự ủng hộ từ các chính phủ các nước và cộng đồng quốc tế. Viện trợ vào các ngành nông nghiệp có xu hướng giảm dần từ thập kỷ 1990. Hỗ trợ nông nghiệp cho các nước thuộc Cộng đồng Phát triển miền Nam châu Phi (SADC) cũng không mấy khả quan trong những thập niên vừa qua, đặc biệt trong ngành lương thực, thực phẩm, dẫn đến sự thiếu hiệu quả và yếu kém trong thu hút vốn đầu tư.

Trong những năm gần đây, viện trợ nước ngoài cho ngành nông nghiệp châu Phi bị cắt giảm mạnh. Bảng 1 cho thấy sự cắt giảm viện trợ của các tổ chức và cộng đồng quốc tế đối với các nước khu vực miền Nam châu Phi, đặc biệt là mức viện trợ của Quỹ phát triển Châu Âu giảm từ 28% giai đoạn 1980-1984 xuống còn 3% giai đoạn 1996-2000 viện trợ dành cho các nước này. Thậm chí, trong khi các nước đang phát triển trên thế giới luôn tận dụng được nguồn viện trợ đáng kể từ Ngân hàng Thế giới, thì tại các nước miền Nam châu Phi, nguồn viện trợ từ Ngân hàng thế giới đã bị cắt giảm từ 25% giai đoạn 1980-1984 xuống còn 5% giai đoạn 1996-2000.

Bảng 1: Viện trợ vào ngành nông nghiệp ở các nước miền Nam châu Phi

Tổ chức viện trợ	1980-1984 (% tổng viện trợ)	1996-2000 (% tổng viện trợ)	2001 (Triệu USD)
Quỹ Phát triển Châu Phi (DAF)	22	14	171
Quỹ phát triển Châu Âu (EDF)	28	3	62
Ngân hàng Thế giới	23	5	183
IFAD	69	70	95
Hợp tác đa phương	27	7	511
Hợp tác song phương	15	8	542
Tổng	20	8	1.053

Nguồn: Carla Eicher trình bày hội nghị Invent, IFPRI, NEPAD, và CTA, 12-2003

Bên cạnh nguồn viện trợ trên, nguồn vốn ODA chảy vào Châu Phi có sự phân bố không đồng đều, chủ yếu tập trung miền Phía Nam cận Xahara. Trong khi các nước miền Nam cận Xahara nhận được 13.812 triệu USD vốn ODA, thì các nước Bắc cận Xahara chỉ nhận được với tổng vốn là 2.395 triệu USD vào năm 2001. Nhìn chung, nguồn vốn ODA cho toàn khu vực châu Phi cận Xahara tăng mạnh, tuy nhiên, đối lập với xu thế đó là châu Phi đã và đang có sự chênh lệch lại ngày càng xa giữa hai khu vực này. Điển hình nhất là năm 2003, lượng vốn ODA vào các nước Bắc cận Xahara giảm so với năm 2001 thì lại tăng gấp đôi ở các nước Nam cận Xahara, đạt 23.749 triệu USD năm 2003. Thêm vào đó, 44% trong tổng nguồn vốn ODA chủ yếu đổ vào cơ sở hạ tầng, dịch vụ, giáo dục, y tế, chính phủ, nhà ở ...; 21% ODA đầu tư vào cơ sở hạ tầng kinh tế

dịch vụ, ngân hàng, doanh nghiệp; và chỉ có 13% là cho sản xuất nông nghiệp, du lịch, thương mại.

Tình hình thực tế cho thấy, mặc dù các nước thuộc khu vực châu Phi đã nhận được lượng đáng kể nguồn vốn ODA, nhưng do sự phân bố nguồn vốn không đồng đều giữa các quốc gia, đồng thời sự quản lý không hợp lý nguồn vốn này đã làm giảm hiệu quả sử dụng nguồn vốn trong việc đầu tư, phát triển nông nghiệp, xây dựng cơ sở hạ tầng nhằm khắc phục tình trạng khủng hoảng nông nghiệp đã và đang xảy ra tại các nước châu Phi.

Ngành nông nghiệp của các nước châu Phi ngoài ra còn gặp rất nhiều khó khăn do chính sách nông nghiệp chính phủ của các nước. Trong những năm đầu của thập kỷ 1980, chính phủ các nước tập trung viện trợ cho hạn hán, thiên tai nhưng hầu

hết đều mang tính chất bao cấp. Vào đầu thập kỷ 1990, chính phủ các nước đã đưa ra những chính sách trợ cấp nhằm cải thiện tình hình và đóng góp cho ngành nông nghiệp, tuy nhiên việc trợ cấp là chỉ nhằm giữ giá cả lương thực ở mức thấp có thể để ổn định nhu cầu thiết yếu.

Ngày nay, trong khi thế giới đang bước vào giai đoạn hội nhập và toàn cầu hóa thì

Chú thích:

¹ FAO 2006/ Market Opportunities for African Agriculture/A General Examination of Demand-Side Constraints on Agriculture Growth in East and Southern Africa/ Xinshen Diao-Paul Dorosh-Shaikh Mahfuzur Rahman

² Africa's Growing Soil Fertility Crisis/ What Role for Fertilizer/jonathan agwe, Micheal Morris and Erick Fenandes

³ FAO 2003

⁴ InterAcademy Council 2004

⁵ Hạn hán Châu Phi hay nguy cơ một cuộc khủng hoảng/ www.thienthien.net- Lưu Dương biên dịch/Theo thông tin the SWwwaziobserver

⁶ FAO 2006/ Market Opportunities for African Agriculture/A General Examination of Demand-Side Constraints on Agriculture Growth in East and Southern Africa/ Xinshen Diao-Paul Dorosh-Shaikh Mahfuzur Rahman

Tài liệu tham khảo

1. *The crisis in African agriculture: a more effective role for EC aid?* – Practical Action / PELUM 2005

2. *Outlook, Opportunities and Constraints for African Agricultural Markets and Trade*, Alexander Sarris Director, Trade and Markets Division, Food and Agriculture Organization of the United Nations (FAO), Presentation at the OECD, FAO, World Bank, IFAD, Global Forum on agriculture / Rome, November 12-13, 2007

3. *FAO Statistical Yearbook*, 2004 Vol.1/1/www.fao.org/statistics/

4. *Africa's Infrastructure: Challenges and Opportunities*, Antonio Estache, World Bank And ECARES, Université Libre de Bruxelles, February 2006
5. *Infrastructure and Technology Constraint to Agricultural Development in the Humid and Subhumid Tropics of Africa*, Dunstan S. C. Spencer, Environment and Production Technology Division, International Food Policy Research Institute, 1200 Seventeenth Street, N.W. Washington, D.C. 20036-3006 U.S.A, August 1994
6. *Cereal Crop Productivity in Developing Countries: Past Trends and Future Prospects*, Prabhu L. Pingali and Paul W. Heisey, CIMMYT Research Report
7. *Agriculture and Rural Development in Africa: Some Researchable Questions*, Doug Gollin, Williams College, NBER Background Conference Economic Research on African Development Successes
8. *Our Common Interest Report of the Commission for Africa*, Commission for Africa.
9. *The Role of Agriculture and Small Farms in Economic Development*, Peter Hazell, Senior Institute Fellow, International Food Policy Research Institute (IFPRI), USA, Xinshen Diao, Senior Research Fellow, Development Strategy and Governance Division, International Food Policy Research Institute (IFPRI), USA
10. *Economic Impact of African Agriculture*, <http://www.africangreenrevolution.com/en/index.html> .